

Phân tích Bài thơ về tiểu đội xe không kính - Phạm Tiến Duật

Những bài văn tham khảo lớp 9 phân tích tác phẩm Bài thơ về tiểu đội xe không kính của Phạm Tiến Duật hay nhất tuyển chọn qua các kì thi.

Đề bài: Phân tích tác phẩm "*Bài thơ về tiểu đội xe không kính*" của Phạm Tiến Duật.

Bài văn hay nhất phân tích Bài thơ về tiểu đội xe không kính

Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của dân tộc ta là một bản anh hùng ca bất diệt. Trong những năm tháng sục sôi khí thế xả dọc Trường Sơn đi cứu nước, nhân dân miền Bắc đã không tiếc sức người sức của, chi viện cho miền Nam ruột thịt. Những đoàn quân trùng trùng điệp điệp nối nhau ra tiền tuyến và Phạm Tiến Duật cũng có mặt trong đội ngũ ấy. Anh đã được tôi luyện và trưởng thành trong chiến tranh ác liệt và trở thành một nhà thơ – chiến sĩ. Chùm thơ: *Bài thơ về tiểu đội xe không kính*, *Nhớ*, *Gửi em cô gái thanh niên xung phong* đã được giải Nhất cuộc thi thơ của báo Văn nghệ năm 1969.

Thơ Phạm Tiến Duật không lời cuốn người đọc bằng những hình ảnh lãng mạn hay ngôn ngữ mượt mà, trau chuốt, âm điệu du dương... Ngược lại, người đọc thích thơ anh bởi sự sống động, tự nhiên, gân guốc, táo bạo và độc đáo. Có thể coi *Bài thơ về tiểu đội xe không kính* tiêu biểu cho phong cách sáng tác của nhà thơ – chiến sĩ này. Thông qua bài thơ, Phạm Tiến Duật ca ngợi tư thế hiên ngang, tinh thần dũng cảm, bất chấp khó khăn nguy hiểm, niềm vui trẻ trung, sôi nổi cùng quyết tâm chiến đấu vì miền Nam ruột thịt của các chiến sĩ lái xe Trường Sơn.

Bài thơ khắc họa thành công một hình tượng độc đáo: những chiếc xe ô tô vận tải không có kính chắn gió mà vẫn băng băng trên đường ra trận. Bên trong cái vỏ ngoài xấu xí, xây xát của những chiếc xe không kính ấy là một bề dày thành tích chiến đấu và quý giá nhất là có một trái tim sáng ngời tinh thần yêu nước của những người lính trẻ.

Mở đầu bài thơ, tác giả giải thích nguyên nhân vì sao xe không có kính bằng lời lẽ giản dị, tự nhiên:

Không có kính không phải vì xe không có kính

Bom giạt bom rung kính vỡ đi rồi

Lí do thế là đã rõ. Kính xe đã bị những trận bom ác liệt của giặc Mỹ làm cho vỡ hết. Lời giải thích đơn sơ nhưng khả năng gợi tả rất lớn, giúp người đọc hiểu ra rằng những chiếc xe này đã dạn dày, từng trải trên đường ra mặt trận. Giới thiệu về xe mà cũng là bước đầu giới thiệu về chủ nhân của chúng.

Phân tích Bài thơ về tiểu đội xe không kính - Phạm Tiến Duật

Từ câu thơ thứ ba trở đi, hình ảnh người chiến sĩ lái xe là nhân vật chính và những chiếc xe không kính trở thành cái nền làm nổi bật tính cách, phẩm chất đẹp đẽ của họ. Khi người lái xe mở máy cho xe lăn bánh đồng nghĩa với bắt đầu bước vào trận đánh. Sự sống và cái chết cách nhau chỉ trong gang tấc, nhưng họ vẫn giữ được tư thế hiên ngang, tự tin hiếm có:

Ung dung buồng lái ta ngồi,

Nhìn đất, nhìn trời, nhìn thẳng.

Tính từ ung dung đặt ở vị trí đầu câu nhấn mạnh tư thế chủ động ấy. Trong cái nhìn bao quát cả đất trời ẩn chứa niềm kiêu hãnh của người làm chủ tình thế, coi thường mọi khó khăn nguy hiểm. Đối đầu với máy bay giặc Mĩ, các chiến sĩ lái xe của ta thường ở thế bị động. Vậy dựa vào đâu mà họ ra trận với phong thái ung dung như vậy? Chỗ dựa tinh thần lớn lao nhất chính là niềm tin tất thắng vào cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, là tình cảm tất cả vì miền Nam thân yêu, là chân lí "Thà hi sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ". Họ hiểu rằng chiến trường và đồng đội đang cần vũ khí, lương thực, thuốc men... để đủ sức đánh trả quân thù những đòn địch đáng. Chủ quyền độc lập, tự do thiêng liêng của Tổ quốc, của dân tộc thôi thúc họ hành động.

Ai đã từng một lần đặt chân đến Trường Sơn vào thời kì chống Mĩ mới thấu hiểu những gian khổ, hiểm nguy của người lính lái xe. Đường Trường Sơn gập ghềnh, hiểm trở. Mùa mưa, mưa như thác đổ. Mùa khô, xe chạy bụi bay mù trời. Ngày nào trời quang mây tạnh thì máy bay Mĩ liên tục trút bom đạn xuống những đoàn xe nối nhau ra mặt trận. Xe có kính người lái xe đã vất vả, xe không có kính lại càng vất vả biết chừng nào. Bút pháp tả thực kết hợp với bút pháp lãng mạn tạo nên vẻ đẹp bất ngờ của những câu thơ:

Nhìn thấy gió vào xoa mắt đắng

Nhìn thấy con đường chạy thẳng vào tim

Thấy sao trời và đột ngột cánh chim

Như sa như ùa vào buồng lái.

Cảm giác của người chiến sĩ lái xe trong chiếc xe không kính trên đường ra trận đã được nhà thơ diễn tả cụ thể và sinh động. Đoàn xe chạy tạo nên những cơn lốc bụi mù trời. Xe không kính, gió lùa mạnh vào buồng lái khiến người lái xe tưởng như nhìn thấy gió. Gió thốc làm cay đến chảy nước mắt mà lại nói là gió vào xoa mắt đắng thì quả là độc đáo và hóm hỉnh. Dường như các chàng lái xe ngạo nghễ thách thức cái khí hậu khắc nghiệt của rừng núi Trường Sơn. Không còn lớp kính ngăn cách, con người và thiên

Phân tích Bài thơ về tiểu đội xe không kính - Phạm Tiến Duật

nhiên như gần gũi hơn, do đó mà sự cảm nhận dường như tăng lên gấp bội. Sao trời ban đêm, cánh chim ban ngày như say như ùa vào buồng lái. Xe lao lên phía trước, con đường lùi lại phía sau, người lái xe tưởng như nhìn thấy con đường chạy thẳng vào tim. Câu thơ chứa đựng ý nghĩa tượng trưng sâu xa: con đường vào chiến trường miền Nam chính là đích đến của trái tim người lính.

Nổi vất vả, gian nan được Phạm Tiến Duật miêu tả bằng những hình ảnh chân thực, giản dị nhưng để lại ấn tượng sâu đậm trong lòng người đọc:

Không có kính, ừ thì có bụi,

Bụi phun tóc trắng như người già

Chưa cần rửa, phì phèo châm điếu thuốc

Nhìn nhau mặt lấm cười ha ha.

Không có kính, ừ thì ướt áo

Mưa tuôn mưa xối như ngoài trời

Chưa cần thay, lái trăm cây số nữa

Mưa ngừng, gió lùa khô mau thôi.

Hai đoạn thơ tả thực đến từng chi tiết, từng hình ảnh và thật cả trong cách diễn tả. Câu thơ đậm chất văn xuôi, mộc mạc như lời nói thường ngày. Xe không kính, bụi phun tóc trắng như người già. Xe không kính, mưa tuôn mưa xối như ngoài trời. Điệp từ *chưa cần*, hình ảnh *phì phèo châm điếu thuốc*, giọng cười ha ha sảng khoái... làm nổi bật chất bình dị mà anh hùng của những chiến sĩ lái xe trong chiến tranh. Gian khổ tột cùng nhưng hào hùng cũng tột bậc. Đó là chất lạc quan thanh thản của một dân tộc, chất dũng cảm thuộc về bản chất con người Việt Nam. Các chiến sĩ lái xe chấp nhận tất cả với thái độ vui vẻ, phớt đời, pha chút ngang tàng, rất lính.

Trong gian lao, thử thách, tình đồng đội, đồng chí càng trở nên thiêng liêng hơn, máu thịt hơn. Bao thiếu thốn vật chất được thay thế bằng tình yêu thương đồng đội thấm thiết:

Những chiếc xe từ trong bom rơi

Đã về đây họp thành tiểu đội

Gặp bạn bè suốt dọc đường đi tới

Bắt tay nhau qua cửa kính vỡ rồi.

Phân tích Bài thơ về tiểu đội xe không kính - Phạm Tiến Duật

Bếp Hoàng Cầm ta dựng giữa trời

Chung bát đũa nghĩa là gia đình đấy

Võng mắc chông chênh đường xe chạy

Lại đi, lại đi trời xanh thêm.

Đến đây thì mọi khó khăn, nguy hiểm đã bị đẩy lùi ra xa, làm nền cho tập thể của những chiến sĩ lái xe từ mọi chiến trường về đây họp thành tiểu đội xe không kính. Họ thương nhau còn hơn ruột thịt, sống chết có nhau, cùng chung lí tưởng và tình cảm cao đẹp: tất cả vì sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Có lẽ không ngôn ngữ nào diễn tả hết tình đồng chí, đồng đội thiêng liêng trong hoàn cảnh ấy. Bữa cơm nấu vội giữa trời đất bao la của núi rừng Trường Sơn, giấc ngủ chập chờn trên cánh võng chông chênh đường xe chạy đã đủ nói lên tất cả. Và lạ lùng thay, nhà thơ đã bất chợt khám phá ra điều thú vị là những khó khăn, nguy hiểm của người lính lái xe không kính lại trở thành tiện lợi bất ngờ khi họ gặp nhau trên đường ra mặt trận:

Gặp bạn bè suốt dọc đường đi tới

Bắt tay nhau qua cửa kính vỡ rồi.

Tình đồng đội đã sưởi ấm lòng chiến sĩ, chấp cánh cho tâm hồn họ bay bổng. Họ tạm nghỉ bên nhau phút chốc để rồi lại lên đường, lại đi, lại đi đến những nơi cần hàng, cần đạn. Họ tin tưởng ngày mai trời xanh thêm và chiến thắng đang tới rất gần.

Đoạn kết của bài thơ thật đẹp. Chất hiện thực nghiêm ngặt và lãng mạn bay bổng hoà quyện với nhau:

Không có kính, rồi xe không có đèn,

Không có mui xe, thùng xe có xước,

Xe vẫn chạy vì miền Nam phía trước:

Chỉ cần trong xe có một trái tim.

Càng gần thắng lợi, càng nhiều gian nan, đó là quy luật. Mức độ chiến tranh ác liệt in dấu rõ ràng trên những chiếc xe vận tải quân sự: không kính, không đèn, không mui, thùng xe đầy vết xước do bom đạn giặc. Nhưng xe vẫn chạy vào hướng miền Nam – tiền tuyến lớn đang thôi thúc, vẫy gọi bởi trong xe có một trái tim nóng bỏng tình yêu và trách nhiệm công dân trước vận mệnh của đất nước, dân tộc. Hình ảnh trái tim trong câu thơ

Phân tích Bài thơ về tiểu đội xe không kính - Phạm Tiến Duật

cuối là một hoán dụ nghệ thuật rất có ý nghĩa, đã tôn vinh tầm vóc những người chiến sĩ lái xe anh hùng và nâng cao giá trị nội dung, nghệ thuật của bài thơ.

Tinh thần dũng cảm, thái độ thanh thản, lạc quan của những chiến sĩ lái xe trong mưa bom, bão đạn quân thù xứng đáng tiêu biểu cho chủ nghĩa anh hùng cách mạng của tuổi trẻ Việt Nam, của dân tộc Việt Nam thời chống Mỹ.

Bài thơ về tiểu đội xe không kính là một tác phẩm tự sự nhưng đậm chất trữ tình cách mạng. Nhà thơ đã khắc hoạ hình ảnh những chiến sĩ lái xe bằng tấm lòng cảm phục và mến thương sâu sắc. Họ là những con người tự nguyện dấn thân, vui trong gian khổ, chấp nhận hi sinh. Ngôn ngữ thơ giản dị, tự nhiên nhưng giàu sức gợi cảm, hình ảnh sáng tạo, độc đáo, nhịp thơ tự do, phóng khoáng... Tất cả những yếu tố đó làm nên cái hay, cái đẹp của bài thơ. Song điều quý giá nhất vẫn là cái tinh, là sự hoá thân của tác giả vào nhân vật để tìm tòi, phát hiện ra những hạt ngọc long lanh trong tâm hồn thế hệ trẻ anh hùng của một dân tộc anh hùng.

Top 3 bài văn đạt điểm cao tuyển chọn qua các kì thi và kiểm tra Văn lớp 9

Bài số 1:

Phạm Tiến Duật là một trong những nhà thơ tiêu biểu của thế hệ nhà thơ trẻ những năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Ông từng cầm súng chiến đấu và công tác trong đội ngũ những chiến sĩ vận tải dọc Trường Sơn, chở vũ khí quân trang từ hậu phương ra tiền tuyến: "*Xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước - Mà lòng phơi phới dậy tương lai*" (Tố Hữu). Niềm vui hăm hở của tuổi trẻ ra trận lúc bấy giờ như ánh sáng chói chang, như gió mát lòng lộng phả vào tâm hồn nhà thơ - chiến sĩ, khiến thơ Phạm Tiến Duật có một giọng điệu thật khoẻ khoắn, tràn đầy sức sống, rất tinh nghịch, tươi vui mà giàu suy tưởng. **Bài thơ về tiểu đội xe không kính** là tác phẩm tiêu biểu nhất của giọng thơ ấy, của hồn thơ ấy. Không rõ nhà thơ đã từng bao nhiêu lần trực tiếp cầm lái, hay ngồi trong ca bin bên cạnh người lái, mà ngôn ngữ, nhạc điệu, cảm hứng và suy nghĩ trong bài lại chân thực, sống động đến vậy. Tất cả, cứ hiện hiện hồn nhiên, trực diện ngay trước bạn đọc: những chiếc xe không kính, cả tiểu đội xe, tiểu đội lính vận tải vui vẻ, tếu táo mà thật đĩnh đạc, hiên ngang, can đảm...

Mở đầu bài thơ là một hình ảnh trớ trêu: "Xe không có kính". Kết thúc là một hình ảnh bất ngờ: "Chỉ cần trong xe có một trái tim". Phải chăng, tiểu đội xe không kính ấy lăn bánh thông đường mau lẹ được là nhờ... "những trái tim cầm lái" ? Xin hãy lắng nghe lời người chiến sĩ lái xe, hãy đọc thơ và suy ngẫm...

Không có kính không phải vì xe không có kính

Phân tích Bài thơ về tiểu đội xe không kính - Phạm Tiến Duật

Bom giật bom rung kính vỡ đi rồi.

Lời kê, hay lời giới thiệu đoàn xe ? Ngôn ngữ mộc mạc, nhịp điệu khoan thai mà gọi tả rõ nét. Cứ ý như một đoàn xe đang lừng lững tiến lại. Những chiếc xe kì lạ - "không có kính" (chắn gió) - mà thật anh hùng, đang vượt qua chặng đường nguy hiểm quân thù đánh phá ác liệt: "Bom giật, bom rung kính vỡ đi rồi". Trên những chiếc xe ấy, người chiến sĩ đang vững tay lái. Vừa nhấn ga cho xe lăn bánh ra trận, các anh vừa kể chuyện về mình, về đồng đội:

Ung dung buồng lái ta ngồi,

Nhìn đất, nhìn trời, nhìn thẳng.

Nhìn thấy gió vào xoa mắt đắng

Nhìn thấy con đường chạy thẳng vào tim

Thấy sao trời và đột ngột cánh chim

Như sa như ùa vào buồng lái.

Đó là những câu thơ tả thực, sự thực chính xác đến từng chi tiết. Không có kính chắn gió, bảo hiểm, xe lại chạy nhanh, nên người lái phải đối mặt với bao khó khăn nguy hiểm. Nào là "gió vào xoa mắt đắng". Nào là "con đường chạy thẳng vào tim" rồi "sao trời", rồi "cánh chim" đột ngột, bất ngờ như sa, như ùa - rơi rụng, va đập, quăng ném,... vào buồng lái, vào mặt mũi, thân mình. Dường như chính nhà thơ cũng đang cầm lái, hay ngồi trong buồng lái của những chiếc xe không kính nên câu chữ mới sinh động, cụ thể, đầy ấn tượng, gọi cảm giác chân thực dường ấy: cảm giác ấn tượng căng thẳng, đầy thử thách. Song người chiến sĩ không run sợ, hoảng hốt. Trái lại, tư thế các anh vẫn hiên ngang, tinh thần các anh vẫn vững vàng... Các anh vẫn "*Ung dung buồng lái ta ngồi - Nhìn đất, nhìn trời, nhìn thẳng...*". Hai câu thơ có nhịp thật cân đối: 2/ 2/ 2 và 2/ 2/ 2. Đó là sự căng thẳng của chiếc xe đang lăn bánh, sự thanh thản, bình tĩnh, tự tin của người lái. "*Nhìn đất, nhìn trời, nhìn thẳng... Nhìn thấy... nhìn thấy... thấy...*". Những điệp từ ấy cứ nhấn đi nhấn lại, biểu hiện sự tập trung cao độ của người lái. Hai khổ thơ mở đầu tả thực những khó khăn gian khổ mà những chiến sĩ lái xe Trường Sơn đã trải qua. Trong khó khăn, các anh vẫn ung dung, hiên ngang bình tĩnh nêu cao tinh thần trách nhiệm, quyết tâm, gan góc chuyển hàng ra tiền tuyến. Không có kính chắn gió, bảo hiểm, đoàn xe vẫn lăn bánh bình thường. Lời thơ nhẹ nhõm, trôi chảy như những chiếc xe vun vút chạy trên đường. Có chỗ nhịp nhàng, trong sáng như văng vẳng tiếng hát - vút cao, vui vẻ:

Không có kính, ù thì có bụi,

Bụi phun tóc trắng như người già

Phân tích Bài thơ về tiểu đội xe không kính - Phạm Tiến Duật

....

Chưa cần thay, lái trăm cây số nữa

Mưa ngừng, gió lùa khô mau thôi.

Nếu ở hai khổ thơ trên là những cảm giác về những khó khăn thử thách - dù sao cũng vẫn mơ hồ - thì đến đây, thử thách, khó khăn ập tới cụ thể, trực tiếp. Đó là "bụi phun tóc trắng" và "mưa tuôn, mưa xối" - hậu quả tất yếu của những chiếc xe bị mất kính bảo vệ. Trước thử thách mới, người chiến sĩ vẫn không nao núng. Các anh càng bình tĩnh, dũng cảm hơn, "*Không có kính, ừ thì có bụi... Không có kính, ừ thì ướt áo*" - những câu thơ như lời nói thường, nôm na mà cứng cỏi, toát ra một thái độ bất chấp mọi khó khăn. Đằng sau thái độ ấy là những tiếng cười đùa, những lời hứa hẹn, quyết tâm vượt gian khổ, hiểm nguy:

Chưa cần rửa, phì phèo châm điếu thuốc

Nhìn nhau mặt lấm cười ha ha.

....

Chưa cần thay, lái trăm cây số nữa

Mưa ngừng, gió lùa khô mau thôi.

Cấu trúc các câu thơ vẫn cân đối, nhịp nhàng theo nhịp rung cân đối của những bánh xe lăn. Thanh điệu phối hợp khá linh hoạt : thanh bằng - trắc (phì phèo châm — điếu thuốc); trắc - bằng (mặt lấm - cười ha ha); rồi lại bằng - trắc (trăm cây - số nữa). Và cuối đoạn là câu thơ bảy tiếng, sáu thanh bằng ("*Mưa ngừng gió lùa khô mau thôi*") gợi một cảm giác nhẹ nhõm, ung dung rất lạc quan, rất thanh thản. Đó là khúc nhạc vui sôi nổi của tuổi mười tám đôi mươi. Nhạc vui hài hoà trong những hình ảnh hóm hỉnh: "... phì phèo châm điếu thuốc - Nhìn nhau mặt lấm cười ha ha" và một ý nghĩ táo tợn: "Chưa cần thay, lái trăm cây số nữa" làm cho thơ rộn rã, sôi động, luôn luôn hồi hả, như sự sôi động, hồi hả của đoàn xe trên đường đi tới.

Song, cũng có lúc đoàn xe dừng lại. Ấy là lúc ngồi nghỉ hoặc tới đích, giao hàng. Hai khổ thơ thứ năm và thứ sáu miêu tả những cuộc gặp gỡ, vui vầy trong không khí đoàn kết, trong tình đồng chí, đồng đội thật cảm động:

Những chiếc xe từ trong bom rơi

Đã về đây họp thành tiểu đội.

Bếp Hoàng Cầm ta dựng giữa trời

Phân tích Bài thơ về tiểu đội xe không kính - Phạm Tiến Duật

Chung bát đũa nghĩa là gia đình đấy.

Hình tượng người chiến sĩ lái xe thêm một nét đẹp nữa. Đây là tình cảm gắn bó, chia sẻ ngọt bùi. Khi hành quân, các anh động viên, chào hỏi nhau trong cảnh ngộ độc đáo "Bắt tay qua cửa kính vỡ rồi". Lúc cắm trại các anh trò chuyện, ăn uống nghỉ ngơi thoải mái, xuềnh xoàng, nhường nhịn nhau như anh em ruột thịt: chung bát, chung đũa, "mắc võng chông chênh" ... song cũng chỉ trong một thoáng chốc. Để rồi, lại tiếp tục hành quân: "Lại đi, lại đi trời xanh thêm...". Câu thơ bay bay, phơi phới, thật lãng mạn, thật mộng mơ:

Không có kính, rồi xe không có đèn,

Không có mui xe, thùng xe có xước,

Xe vẫn chạy vì miền Nam phía trước:

Chỉ cần trong xe có một trái tim.

Khổ thơ cuối cùng, vẫn một giọng thơ mộc mạc, gần với lời nói thường, như văn xuôi. Vậy mà nhạc điệu, hình ảnh, ngôn ngữ rất đẹp, rất thơ, cảm hứng và suy tưởng vừa bay bổng, vừa sâu sắc để hoàn thiện bức chân dung tuyệt vời của chiến sĩ vận tải Trường Sơn trong những năm chống Mỹ cứu nước. Bốn dòng thơ dựng hai hình ảnh đối lập đầy kịch tính, rất bất ngờ, thú vị.

Hai câu đầu dồn dập những mất mát, khó khăn do quân địch gieo xuống, do đường trường gây ra: xe không kính, không đèn, không mui, thùng xe xước vỡ,... Điệp ngữ "không có" nhắc lại ba lần như nhân lên ba lần thử thách khốc liệt. Hai dòng thơ ngắt làm bốn khúc "*Không có kính / rồi xe không có đèn - Không có mui xe / thùng xe có xước*" như bốn chặng gập ghềnh, khúc khuỷu, đầy chông gai, bom đạn, bốn khúc "cua vòng, rẽ ngoặt"... trên người, chọc tức đoàn xe.

Xe vẫn chạy vì miền Nam phía trước:

Chỉ cần trong xe có một trái tim.

Hai câu cuối có âm điệu đôi chọi, mà trôi chảy, êm ru, hình ảnh đậm nét. Vậy là đoàn xe đã chiến thắng, vượt lên bom đạn, hăm hở tiến ra phía trước, hướng ra tiền tuyến lớn với một tình cảm thiêng liêng "vì miền Nam", vì cuộc chiến đấu giành độc lập, thống nhất đất nước. Đặc biệt toả sáng chói ngời cả đoạn thơ, bài thơ là hình ảnh "trong xe có một trái tim". Thì ra cội nguồn sức mạnh của cả đoàn xe, gốc rễ, phẩm chất anh hùng của người cầm lái tích tụ, đọng kết lại ở "trái tim" gan góc, kiên cường, giàu bản lĩnh và chan chứa tình yêu thương này. Phải chăng chính trái tim con người đã cầm lái? Tình yêu Tổ quốc, tình yêu thương đồng bào, đồng chí ở miền Nam đau khổ đã khích lệ, động viên

Phân tích Bài thơ về tiểu đội xe không kính - Phạm Tiến Duật

người chiến sĩ vận tải vượt khó khăn gian khổ, luôn lạc quan, bình tĩnh nắm chắc tay lái, nhìn thật đúng hướng để đưa đoàn xe khăn trương tới đích ? Ngữ điệu của câu thơ "Chỉ cần trong xe có một trái tim" thật nhẹ nhàng, song khả năng khắc hoạ hình tượng nhân vật và khơi gợi suy luận triết lí thật đậm sâu, trăn trở. Ẩn sau ý nghĩa "trái tim cầm lái", câu thơ còn muốn hướng người đọc về một chân lí của thời đại chúng ta: sức mạnh quyết định, chiến thắng không phải là vũ khí, là công cụ... mà là con người - con người mang trái tim nồng nàn yêu thương, ý chí kiên cường, dũng cảm, niềm lạc quan và một niềm tin vững chắc. Có thể nói, cả bài thơ hay nhất là câu thơ cuối cùng này. Nó là "nhãn tự", là "con mắt của bài thơ", bật sáng chủ đề, toả sáng vẻ đẹp của hình tượng nhân vật trong thơ.

Trở lại với phong cách thơ Phạm Tiến Duật như phần đầu đã nêu, đọc *Bài thơ về tiểu đội xe không kính*, cũng như một vài tác phẩm tiêu biểu khác của ông - *Lửa đèn; Trường Sơn Đông, Trường Sơn Tây; Nhớ...* thật thú vị khi nhận ra cái chất giọng rất trẻ, rất lính của bài thơ. Bài thơ đã sáng tạo một hình ảnh độc đáo: những chiếc xe không kính, qua đó khắc hoạ nổi bật hình ảnh những người lính lái xe ở Trường Sơn trong công cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, với tư thế hiên ngang, tinh thần dũng cảm, bất chấp khó khăn, nguy hiểm, niềm vui sôi nổi của tuổi trẻ và ý chí quyết chiến vì sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất nước nhà. Tác giả đã đưa vào bài thơ chất liệu hiện thực sinh động của cuộc sống ở chiến trường, cùng với ngôn ngữ, giọng điệu giàu tính khẩu ngữ tự nhiên, khoẻ khoắn. Nổi bật trong cả bài thơ là hình ảnh: trong xe có một trái tim và một chất giọng vui đùa, hóm hỉnh, lãng mạn.

Chất giọng ấy bắt nguồn từ sức trẻ, từ tâm hồn phơi phới của thế hệ chiến sĩ Việt Nam mà chính nhà thơ đã sống, đã trải nghiệm. Do đó không phải ngẫu nhiên tác giả đặt tên cho tác phẩm là *Bài thơ về tiểu đội xe không kính*. Bài thơ, chất thơ toả ra từ thực tế cuộc chiến đấu, từ niềm vui cuộc sống của con người thời đại. Chất thơ ấy đi từ sự giản dị của ngôn từ, sự linh hoạt của nhạc điệu, sự sáng tạo bất ngờ của hình ảnh, chi tiết..., đã khắc hoạ đậm nét những vẻ đẹp phẩm giá con người, và cuối cùng cất bổng lên, hoà nhập với âm hưởng sử thi và cảm hứng lãng mạn của cả giai đoạn văn học Việt Nam trong ba thập kỉ chiến tranh chống xâm lược - từ năm 1945 đến năm 1975.

Bài số 2:

Phạm Tiến Duật là nhà thơ trưởng thành trong phong trào kháng chiến chống Mỹ. Những sáng tác của ông lôi cuốn người đọc không phải bằng ngôn từ hoa lệ, trau chuốt mà bằng sự mạnh mẽ, bằng hiện thực cuộc sống. Bài thơ "*Bài thơ về tiểu đội xe không kính*" tiêu biểu cho phong cách sáng tác độc đáo đó. Hình ảnh người lính hiện lên đậm nét qua ngòi bút sắc sảo của Phạm Tiến Duật.

Phân tích Bài thơ về tiểu đội xe không kính - Phạm Tiến Duật

Cuộc kháng chiến chống Mỹ tàn khốc, ác liệt đã khiến nhân dân phải rơi vào cảnh lầm than, đất nước điêu đứng. Những người chiến sỹ vượt qua gian lao để làm nhiệm vụ bảo vệ tổ quốc. Hình ảnh những anh bộ đội cụ Hồ được đặc tả chân thực, sâu sắc qua những vần thơ của Phạm Tiến Duật.

Tác giả mở đầu bài thơ bằng một lời khẳng định chắc nịch:

Không có kính không phải vì xe không có kính

Bom giạt bom rung kính vỡ đi rồi

Chỉ với hai câu thơ như hai nét chấm phá nhưng tác giả đã vẽ lên bức tranh hiện thực tàn khốc của chiến tranh. Tác giả đưa ra một lý do hiển nhiên, đủ sức thuyết phục cho việc chiếc xe không có kính. Hai từ “không” được đặt trong một câu thơ đã khẳng định rằng đó là sự thật hiển nhiên, bọn Mỹ độc ác đã trút bao nhiêu hận thù xuống mảnh đất đầy đau thương này. Những lời thơ của tác giả gần gũi với lời ăn tiếng nói của mỗi người nên rất dễ hiểu, dễ thấm.

Sang đến câu thơ thứ ba, hình ảnh người lính bộ đội cụ Hồ hiện lên với phong thái hiên ngang, oai phong:

Ung dung buồng lái ta ngồi,

Nhìn đất, nhìn trời, nhìn thẳng

Với biện pháp đảo trật tự cú pháp, tính từ “ung dung” được đặt ở đầu câu đã nhấn mạnh tư thế ngồi lái xe đầy kiêu hãnh, có thể làm chủ được chiến trường mà không hề nao núng. Đại từ “ta” vừa là chính mình, vừa mang ý nghĩa đại diện cho nhiều người, cho một quốc gia luôn trong tâm thế sẵn sàng đánh địch. Đây là một thủ pháp nghệ thuật đầy ẩn ý của chính tác giả. Trước mắt người chiến sỹ là trời đất bao la, rộng lớn, phải tiến về phía trước thì mới có thể giành được chiến thắng. Từ “nhìn” ở câu thơ tiếp theo được lặp lại 3 lần như khẳng định sự kiên trì, vững vàng và tập trung cao độ cho trận chiến.

Nhìn thấy gió vào xoa mắt đắng

Thấy con đường chạy thẳng vào tim

Thấy sao trời và đột ngột cánh chim

Như sa như ùa vào buồng lái

Hai câu thơ này đã có sự chuyển đổi cảm giác thật tinh tế, nhạy cảm. Từ “nhìn” không còn giữ nguyên nghĩa gốc nữa mà đã chuyển sang ý nghĩa khác. Lúc này không những nhìn thấy đường, thấy trời đất, mà thấy cả “gió vào xoa mắt đắng”, “thấy con đường chạy

Phân tích Bài thơ về tiểu đội xe không kính - Phạm Tiến Duật

thẳng vào tim”. Có lẽ trong lòng người chiến sỹ đang có một ý chí quyết tâm cao độ nên mới cảm nhận được sự tinh tế cũng như nhận ra những hiểm nguy phía trước, vẫn cố gắng kiên cường để vượt qua. Một không gian bao la, rộng lớn như bao trùm lên phía trước.

Hiện thực chiến tranh không còn khốc liệt, đan xen vào đó là sự hóm hỉnh, vui tươi của những người lính cách mạng. Các anh đã liên tưởng đến một không gian lãng mạn, vui tươi giữa cảnh bom đạn khốc liệt. Những ngôi sao trên trời cao và những cánh chim chao liệng ở phía ngoài kia khiến người lính cách mạng cứ ngỡ như đang “sa”, đang “ùa” vào buồng lái.

Đến đoạn thơ sau tác giả đã diễn tả được sự khốc liệt của chiến tranh:

Không có kính ừ thì có bụi

Bụi phun tóc trắng như người già

Chưa cần rửa phì phèo châm điếu thuốc

Nhìn nhau mặt lấm cười ha ha

Không có kính ừ thì ướt áo

Mưa tuôn mưa xối như ngoài trời

Chưa cần rửa, lái trăm cây số nữa

Mưa ngừng gió lùa khô mau thôi.

Hiện thực chiến tranh khốc liệt, tàn khốc được vẽ lên qua ngòi bút chân thực của tác giả. Với ngôn ngữ giản dị, gần gũi với đời sống của con người. Một từ “ừ” khiến cho câu thơ trở nên nhẹ tênh, không một chút do dự hay vương bận. Một từ “ừ” khiến cho tâm trạng của những người lính trở nên nhẹ nhõm hơn. Sự khốc liệt của chiến tranh và thiên nhiên không làm chùn bước, ý chí của những người lính cách mạng.

Điệp từ “chưa cần” càng khẳng định tâm thế hiên ngang, bất cần đời của anh bộ đội cụ Hồ. Nhưng chính điều này đã làm nên phong cách “ngông”, phong thái ung dung cần phải có trong cuộc kháng chiến đầy ác liệt như thế này.

Và trong cuộc chiến tranh gian lao, thử thách như thế này tình cảm đồng chí, đồng đội luôn được đề cao và khẳng định:

Những chiếc xe từ trong bom rơi

Phân tích Bài thơ về tiểu đội xe không kính - Phạm Tiến Duật

*Đã về đây họp thành tiểu đội
Gặp bạn bè suốt dọc đường đi tới
Bắt tay nhau qua cửa kính vỡ rồi*

Hình ảnh thơ thật đẹp, thật đáng ngưỡng mộ. Vượt qua bao nhiêu bom đạn, thử thách những chiếc xe từ trăm mọi ngã đường đã về một nơi tụ hội, để kể cho nhau nghe những trận chiến đã vượt qua. Hình ảnh “bắt tay nhau qua cửa kính vỡ rồi” thực sự khiến người đọc ứa nước mắt, vì nó thật đẹp và cao cả.

Tình cảm thân thiết, gắn bó giữa những người đồng đội dường như khiến cho cuộc chiến tranh bớt tàn khốc, bớt ảm đạm hơn. Dù trong mọi hoàn cảnh thì tình cảm luôn có thể chiến thắng tất cả. Nó là sức mạnh tạo nên sự đoàn kết, niềm tin chiến thắng.

Có lẽ đoạn thơ cuối là đoạn thơ đẹp nhất, ấn tượng nhất:

*Không có kính rồi xe không có đèn
Không có mui xe thùng xe có xước
Xe vẫn chạy vì miền nam phía trước
Chỉ cần trong xe có một trái tim.*

Một lần nữa Phạm Tiến Duật khẳng định sự tàn khốc của chiến tranh, nhưng hơn hết vẫn là ý chí, là niềm tin và sự nỗ lực vì miền Nam phía trước. Hình ảnh “trái tim” ở cuối bài thơ như mở ra một không gian nghệ thuật thật nên thơ, trữ tình.

Bài thơ “*Bài thơ về tiểu đội xe không kính*” của Phạm Tiến Duật đã khắc họa thành công hình ảnh người chiến sỹ trong cuộc kháng chiến chống mỹ cứu nước vừa kiên cường, vừa hiên ngang. Đó là một hình ảnh đẹp xuyên suốt cả bài thơ.

Bài số 3:

Nhà thơ Phạm Tiến Duật (1941- 2007) là nhà thơ nổi tiếng với nhiều tác phẩm tiêu biểu viết về thời kỳ chiến tranh Việt Nam. Thơ của ông mang phong cách tự do, phóng khoáng, vui tươi, giàu suy tưởng. *Bài thơ về tiểu đội xe không kính* là tác phẩm tiêu biểu của ông viết vào năm 1969, được giải nhất cuộc thi thơ báo Văn nghệ năm 1969 - 1970. Bài thơ thể hiện rõ sự tinh nghịch, nhưng cũng hiên ngang, bất khuất của những người chiến sỹ trong thời kỳ kháng chiến.

Phân tích Bài thơ về tiểu đội xe không kính - Phạm Tiến Duật

Bài thơ mở đầu với câu thơ mang hình ảnh rất chân thực và độc đáo:

Không có kính không phải vì xe không có kính

Bom giạt bom rung, kính vỡ mất rồi.

Hai câu thơ với nét chấm phá nghệ thuật, giúp cho chúng ta dễ dàng hình dung ra bức tranh hiện thực tàn khốc của chiến tranh. Những chiếc xe quân dụng vốn dĩ có kính, trang bị đầy đủ, nhưng do bị “bom giạt bom rung” nên “kính vỡ mất rồi”. Sự tàn khốc của mưa bom bão đạn đã khiến những chiếc xe biến dạng, trở nên không được bình thường, kỳ dị và độc đáo. Có thể thấy, tác giả đã diễn tả một cách vô cùng chân thực nhưng lại sâu sắc. Xe không có kính, thiếu thôn là vậy nhưng những người chiến sĩ trên xe không hề bi quan mà lại vô cùng lạc quan, tinh nghịch:

Ung dung buồng lái ta ngồi

Nhìn đất, nhìn trời, nhìn thẳng,

Nhìn thấy gió vào xoa mắt đắng

Nhìn thấy con đường chạy thẳng vào tim

Thấy sao trời và đột ngột cánh chim

Như sa như ùa vào buồng lái.

Những người chiến sĩ ngồi trong buồng lái mà ngồi có kính chắn gió, đối mặt trực tiếp với thiên nhiên, trời đất bên ngoài. Nhà thơ sử dụng những biện pháp nghệ thuật nhân hóa, so sánh và điệp ngữ, cùng nhịp thơ nhanh, nhịp nhàng, đều đặn, giúp người đọc dễ dàng hình dung đến nhịp bánh xe trên đường ra chiến trường. Những hình ảnh, sự vật cũng như cảm xúc mà các chiến sĩ nhìn thấy, trải qua thể hiện sự bình thản, ung dung với những nguy hiểm của bom đạn chiến tranh. Họ bình tĩnh, thản nhiên nên mới có thể nhìn rõ đủ đầy từ gió, con đường, cánh chim...hay là cả sao trời. Hình ảnh "con đường chạy thẳng vào tim" gợi cho ta liên tưởng đến con đường ra mặt trận, cũng như sự nguy hiểm ở phía trước, nhưng các chiến sĩ vẫn cố gắng kiên cường để vượt qua.

Ở những câu thơ tiếp theo, tác giả tập trung nói đến sự vất vả, thiếu thôn của những người lính trên xe. Dù khó khăn, gian khổ như vậy nhưng họ vẫn luôn lạc quan, yêu đời:

Không có kính ừ thì có bụi

Bụi phun tóc trắng như người già

Chưa cần rửa phì phèo châm điếu thuốc

Phân tích Bài thơ về tiểu đội xe không kính - Phạm Tiến Duật

Nhìn nhau mặt lấm cười ha ha

Không có kính ừ thì ướt áo

Mưa tuôn xối như ngoài trời

Chưa cần rửa, lái trăm cây số nữa

Mưa ngừng, gió lùa khô mau thôi.

Có thể thấy, những chiến sĩ trên xe dù gian khổ nhưng không hề lùi bước. Đây như là một cơ hội để thử thách ý chí của họ. Gian khổ như vậy nhưng vẫn yêu đời, vẫn có thể cười sảng khoái mà không màng đến nguy hiểm.

Những người lính, người đồng đội ở chiến trường gắn bó bên nhau, cùng nhau trải qua gian khổ nên họ xem nhau như người thân ruột thịt. Dù họ đến từ những vùng quê khác nhau, sinh ra trong hoàn cảnh khác nhau, nhưng lại chung một lý tưởng sống, chiến đấu vì quê hương đất nước:

Những chiếc xe từ trong bom rơi

Đã về đây họp thành tiểu đội

Gặp bạn bè suốt dọc đường đi tới

Bắt tay qua cửa kính vỡ rồi.

Bếp Hoàng Cầm ta dựng giữa trời

Chung bát đũa nghĩa là gia đình đấy

Võng mắc chông chênh đường xe chạy

Lại đi, lại đi trời xanh thêm.

Sự lạc quan, niềm tin về một ngày mai chiến thắng của những người lính như khiến cho “trời xanh thêm”. Câu thơ “*Bắt tay nhau qua cửa kính vỡ rồi*” giúp ta cảm nhận rõ sự đoàn kết, đồng lòng của những chiến sĩ lái xe. Những người lính với lòng yêu nước nồng nàn, cùng tình cảm gắn bó giữa những người đồng đội sâu sắc, khiến cho họ có ý chí quyết tâm chiến đấu giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Không có kính rồi xe không có đèn

Không có mui xe, thùng xe có xước

Phân tích Bài thơ về tiểu đội xe không kính - Phạm Tiến Duật

Xe vẫn chạy vì miền Nam phía trước

Chỉ cần trong xe có một trái tim.

Sự tàn khốc, đau thương của chiến tranh được nhà thơ nhắc đến ở khổ thơ cuối, qua những hình ảnh “xe không kính, không đèn, không mui, thùng xe có xước”. Mặc dù khốc liệt như vậy nhưng ý chí chiến đấu của những người lính vẫn không ngừng cháy trong trái tim những người lính. Trái tim như tượng trưng cho lý tưởng, cho toàn thể dân tộc Việt Nam, một ngày mai sẽ thống nhất đất nước.

Thật vậy, “**Bài thơ về tiểu đội xe không kính**” là một tác phẩm đặc sắc, tiêu biểu viết về vẻ đẹp của những người chiến sĩ lái xe. Bài thơ để lại ấn tượng sâu sắc trong lòng người đọc về tình người, tình đồng chí gắn bó trong chiến tranh, cũng như lòng yêu nước nồng nàn của những người lính trong thời kỳ kháng chiến.

» Tham khảo thêm:

- [Vẻ đẹp người lính qua tác phẩm Tiểu đội xe không kính và Những ngôi sao xa xôi](#)
- [Cảm nhận về 2 khổ thơ đầu trong Bài thơ về tiểu đội xe không kính](#)